

TÒA ÁN ND TP B CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐỒNG NAI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **99/2018/HSST**

Ngày: 26/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Kim Kiên - Ông Trần Công Danh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đạt

Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:

Ông Lê Duy Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 2 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Đình L, tên gọi khác: không; Sinh năm 1982, tại Quảng Bình; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: 67/4, tổ 24, khu phố 3, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Con ông: Ngô Đình V, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Hải Th, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 01 tháng 6 năm 2017, bị Ủy ban nhân dân phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính giáo dục tại phường số 22/QĐ-UBND, thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Bị cáo Ngô Đình L đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người bị hại: Anh Ngô Đình Kh, sinh năm 1995. Địa chỉ: 67/4, tổ 24, KP.3, P.B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Vũ Thị N, sinh năm 1960. Địa chỉ: 116/6, tổ 26, KP.3, P.B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy. Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2017, lợi dụng những người trong nhà không để ý, Ngô Đình L đã lén lút đi vào phòng của anh Ngô Đình Kh là em ruột của L, lấy trộm 01 chiếc máy chụp hình hiệu Canon, model: 5D-Mark III, có gắn 01 ống kính hiệu Canon, model: 135-F2 của

anh Kh. Sau đó, L mang đến cầm cho bà Vũ Thị N được số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), sử dụng hết. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, xác định L là người đã lấy trộm nên anh Kh đã làm đơn tố cáo L với Công an phường B lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra, xử lý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 257/TCKH-HĐĐG ngày 19/8/2017, của Hội đồng định giá tài sản Tp.B kết luận: “01 chiếc máy chụp hình hiệu Canon, model: 5D-Mark III và 01 ống kính hiệu Canon, model: 135-F2, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại 90%, tổng trị giá 53.550.000 đồng (năm mươi ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)”.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc máy chụp hình hiệu Canon, model: 5D-Mark III, có gắn 01 ống kính hiệu Canon, model: 135-F2, do bà N giao nộp, là tài sản của anh Ngô Đình Kh nên Cơ quan điều tra để trả lại cho anh Kh.

Về dân sự: Người bị hại Ngô Đình Kh và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị N không yêu cầu bị cáo L bồi thường.

Tại Cáo trạng số 62/CT/VKS-HS ngày 07 tháng 2 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân TP.B truy tố bị cáo Ngô Đình L phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.Ba trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ngô Đình L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2017, tại nhà số 67/4, tổ 24, khu phố 3, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Ngô Đình L đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy chụp hình hiệu Canon, model: 5D-Mark III, có gắn 01 ống kính hiệu Canon, model: 135-F2, tổng trị giá 53.550.000 đồng (Năm mươi ba triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng) của anh Ngô Đình Kh (là em ruột của L) thì bị phát hiện, khởi tố, điều tra, xử lý. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ngô Đình L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 như Cáo trạng đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự, gây bất bình cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành có khả năng nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đã có tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng vẫn phạm tội chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp

luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại nên thiệt hại chưa xảy ra và căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để quyết định hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo pháp luật nhà nước ta.

[3] Vật chứng của vụ án là: 01 chiếc máy chụp hình hiệu Canon, model: 5D-Mark III, có gắn 01 ống kính hiệu Canon, model: 135-F2 do bà N giao nộp là tài sản của anh Ngô Đình Kh nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Kh.

[4] Về dân sự: anh Ngô Đình Kh và bà Vũ Thị N không yêu cầu bị cáo L bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Đối với bà Vũ Thị N đã có hành vi cầm cố tài sản do Luận trộm cắp mà có nhưng khi cầm bà N không biết tài sản do Luận phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Đình L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt: **Ngô Đình L 02 (hai) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh,
- VKSND TP.Ba,
- THA B,
- Bị cáo,
- Bị hại,
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Thanh Bình